

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Quỹ H.**

Địa chỉ: 04 N, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ liên hệ: 01A P, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Đặng Thị Kim S** – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Đỗ Thị S1** – Nhân viên kiểm soát.

- *Bị đơn:* Ông **Vũ Văn T**, sinh năm 1972 và bà **Nguyễn Thị G**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Về khoản nợ: Ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả cho Quỹ H số tiền 10.960.000 đồng (Mười triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Trong đó nợ gốc 10.000.000 (Mười triệu đồng); nợ lãi trong hạn tính đến ngày **17/7/2018** là 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

2.2: Cam kết thời hạn trả nợ: Trong thời hạn 02 (Hai) tháng, kể từ ngày **30/11/2020** cho đến hết ngày **30/01/2021**, ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị G phải trả cho Quỹ H số tiền 10.960.000 đồng (Mười triệu chín trăm sáu mươi

ngàn đồng). Trong đó nợ gốc 10.000.000 (Mười triệu đồng); nợ lãi trong hạn tính đến ngày **17/7/2018** là 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày **30/11/2020**, ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi với mức **0,8%/tháng** trên khoản nợ gốc 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) theo Hợp đồng bảo lãnh nhóm ngày 17/01/2017, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.3: Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm theo mức hoà giải thành trong vụ án là 274.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bốn ngàn đồng).

- Ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị G tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 274.000 đồng (Hai trăm bảy mươi bốn ngàn đồng). Ông T và bà G chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Quỹ H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Quỹ H **347.400** đồng (Ba trăm bốn mươi bảy ngàn bốn trăm đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009682 ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kông Chro;
- Chi cục THADS huyện Kông Chro;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Minh Chính